

Số: /2026/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Công chứng số 46/2024/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 104/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số /TTr-STP ngày tháng năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, bao gồm: việc soạn thảo, kiểm tra, chỉnh sửa giao dịch; đánh máy, in ấn văn bản; sao chụp giấy tờ, văn bản; dịch thuật giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.
- Người yêu cầu công chứng.
- Cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng

Các loại dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng

- Soạn thảo, kiểm tra, chỉnh sửa giao dịch liên quan đến việc công chứng.
- Đánh máy, in ấn văn bản liên quan đến việc công chứng.
- Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng.
- Dịch thuật giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch.

Điều 4. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với việc soạn thảo, kiểm tra, chỉnh sửa giao dịch liên quan đến việc công chứng

1. Soạn thảo giao dịch là việc tổ chức hành nghề công chứng tạo lập ra dự thảo giao dịch để ghi lại các thỏa thuận và điều khoản giữa các bên tham gia giao dịch đảm bảo phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội theo đề nghị của người yêu cầu công chứng; hình thức, nội dung, đối tượng của giao dịch phải đảm bảo quy định của Bộ luật dân sự và pháp luật chuyên ngành.

2. Kiểm tra, chỉnh sửa giao dịch là việc các tổ chức hành nghề công chứng kiểm tra nội dung, hình thức của dự thảo giao dịch do người yêu cầu công chứng tự soạn thảo và cung cấp; chỉnh sửa những điều khoản được ghi trong dự thảo giao dịch để đảm bảo dự thảo giao dịch phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội, đối tượng của giao dịch phù hợp với quy định của pháp luật theo đề nghị của người yêu cầu công chứng.

3. Giao dịch liên quan đến việc công chứng gồm các loại sau:

a) Hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia, tách, nhập, đổi bằng quyền sử dụng đất; hợp đồng chuyển nhượng, tặng, cho, chia tách, nhập, đổi bằng quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất; hợp đồng mua bán, tặng cho tài sản khác.

b) Hợp đồng vay tiền; hợp đồng đặt cọc; hợp đồng thế chấp tài sản; hợp đồng cầm cố tài sản; hợp đồng bảo lãnh; hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

c) Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư, góp vốn, hợp tác kinh doanh.

d) Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng, giao dịch; hợp đồng huỷ bỏ, chấm dứt hợp đồng, giao dịch.

đ) Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất; thuê nhà ở; thuê, thuê lại tài sản.

e) Hợp đồng uỷ quyền, Giấy uỷ quyền.

g) Văn bản phân chia di sản; văn bản từ chối nhận di sản.

h) Di chúc.

i) Văn bản phân chia tài sản chung vợ chồng; nhập tài sản riêng vào tài sản chung; văn bản về chế độ tài sản của vợ chồng theo thỏa thuận.

k) Các loại giao dịch khác.

4. Về thể thức trình bày văn bản liên quan đến giao dịch

Văn bản đã đánh máy được trình bày trên khổ giấy A4, tính theo trang, phông chữ tiếng Việt Times New Roman, bộ mã ký tự Unicode theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6909:2001, màu đen; cỡ chữ và kiểu chữ theo quy định cụ thể cho từng yếu tố thể thức. Thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với việc đánh máy, in ấn văn bản liên quan đến việc công chứng

1. Đánh máy văn bản liên quan đến việc công chứng là việc tổ chức hành nghề công chứng nhập nội dung văn bản đã có sẵn vào máy tính, do người yêu cầu công chứng cung cấp hoặc truyền tải sang dữ liệu điện tử (phần mềm) để tạo

thành các văn bản điện tử liên quan đến việc công chứng được quy định tại Quyết định này. Việc chỉnh sửa hình thức văn bản và in ấn văn bản theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

2. Việc đánh máy văn bản phải có nội dung liên quan đến việc công chứng; tổ chức hành nghề công chứng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung văn bản được đánh máy với nội dung trong văn bản, tài liệu hoặc thông tin do người yêu cầu công chứng cung cấp.

Đánh máy đúng với yêu cầu của người yêu cầu công chứng cung cấp, trong trường hợp phát hiện sai sót, cần chỉnh sửa trong văn bản được cung cấp, phải trao đổi và được sự đồng ý của người yêu cầu công chứng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Tổ chức hành nghề công chứng có quyền từ chối trong trường hợp văn bản được cung cấp không liên quan đến việc công chứng.

3. In ấn văn bản là việc tổ chức hành nghề công chứng tiếp nhận, in các file văn bản đã có sẵn nội dung liên quan đến việc công chứng từ máy vi tính, đã chỉnh sửa hình thức và nhân bản số lượng theo yêu cầu của người yêu cầu công chứng.

Điều 6. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng

1. Sao chụp giấy tờ, văn bản liên quan đến việc công chứng là việc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện sao chụp toàn bộ nội dung văn bản bằng máy photocopy hoặc scan từ bản giấy sang bản giấy, từ bản giấy sang file dữ liệu điện tử và tạo ra các bản sao giống với bản chính.

2. Sao chụp giấy tờ, văn bản được tính theo trang của văn bản gốc. Các giấy tờ, văn bản được yêu cầu sao chụp phải là những giấy tờ liên quan đến việc công chứng các giao dịch được quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này.

3. Việc sao chụp giấy tờ, văn bản được tính theo trang của văn bản, giấy tờ từ bản gốc ra bản chụp được thể hiện trên khổ giấy A4 hoặc A3.

Điều 7. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với dịch thuật giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch

1. Dịch giấy tờ, văn bản liên quan đến giao dịch là việc cộng tác viên dịch thuật của tổ chức hành nghề công chứng thực hiện dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt mà không làm thay đổi ý nghĩa và nội dung của văn bản gốc.

2. Giấy tờ, văn bản được yêu cầu dịch là các giấy tờ, văn bản còn nguyên vẹn, không bị tẩy xóa, sửa chữa, thêm, bớt nội dung hoặc bị hư hỏng, cũ nát, không xác định được nội dung; không phải là giấy tờ, văn bản thuộc bí mật nhà nước hoặc bị cấm phổ biến theo quy định của pháp luật.

3. Cộng tác viên dịch thuật phải ký vào từng trang của bản dịch và phải chịu trách nhiệm trước tổ chức hành nghề công chứng về tính chính xác, phù hợp của nội dung bản dịch do mình thực hiện.

4. Giấy tờ, văn bản được dịch thuật có mức phí cao hơn là những loại giấy tờ, văn bản có nội dung, có nhiều thuật ngữ chuyên ngành, kỹ thuật có tính chất đặc biệt sẽ có mức phí cao hơn so với những giấy tờ, văn bản thông thường.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thi hành và đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Quyết định này; tham mưu UBND tỉnh ban hành giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng áp dụng đối với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật, giá tối đa đối với các dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng trên địa bàn tỉnh khi không còn phù hợp với quy định pháp luật hoặc tình hình thực tiễn tại địa phương.

2. Hội Công chứng viên tỉnh, các tổ chức hành nghề công chứng tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các nội dung Quyết định này đến hội viên, công chứng viên, nhân viên của tổ chức mình.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành mức trần thù lao công chứng, dịch thuật và chi phí khác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quy định mức trần thù lao công chứng và chi phí chứng thực trên địa bàn tỉnh Thái Bình về các nội dung liên quan đến mức trần thù lao công chứng, thù lao dịch thuật, mức trần chi phí khác trong hoạt động công chứng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và tổ chức Thi hành án);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Hội công chứng viên tỉnh;
- Các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật);
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy